

Số: *919* /QĐ-LĐTĐBXH

Hà Nội, ngày *10* tháng *8* năm 2021

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội**

### **BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

*Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006;*

*Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng số 86/2015/QH13 ngày 19/11/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 14/4/2007 của Chính phủ về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 18/02/2017 của Thủ tướng chính phủ về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;*

*Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15/4/2015 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị BCHTW Đảng CSVN về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế;*

*Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2020 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;*

*Căn cứ Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường đảm bảo an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam;*

*Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0;*

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thông tin.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Giám đốc Trung tâm Thông tin và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các đ/c Thứ trưởng;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Lưu VP, TTTT.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



---

**Nguyễn Bá Hoan**

**KẾ HOẠCH**

**ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, PHÁT TRIỂN CHÍNH PHỦ SỐ VÀ  
BẢO ĐẢM AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG GIAI ĐOẠN 2021-2025  
CỦA BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

*(Kèm theo Quyết định số: 919/QĐ-LĐTBXH ngày 10 tháng 8 năm 2021 của  
Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)*

**PHẦN I**

**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ  
THÔNG TIN TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH  
VÀ XÃ HỘI GIAI ĐOẠN 2016-2020**

Trong giai đoạn 2016-2020, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (LĐTBXH) đã có sự chuyển biến rất tích cực so với giai đoạn trước và đạt được những kết quả nhất định về công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Bộ và các đơn vị trực thuộc.

Theo các báo cáo xếp hạng chỉ số sẵn sàng ứng dụng công nghệ thông tin (ICT Index), báo cáo đánh giá mức độ ứng dụng công nghệ thông tin do Bộ Thông tin và Truyền thông thực hiện từ 2016 - 2020, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xếp ở nhóm trung bình trong số các bộ, ngành. Lãnh đạo Bộ và lãnh đạo các đơn vị đã quan tâm đến việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo điều hành của Bộ.

Đối với công tác triển khai các chỉ đạo của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã cố gắng hoàn thành các nhiệm vụ được Chính phủ giao về xây dựng và triển khai Chính phủ điện tử tại Quyết định số 1819/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020, Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử, Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025.

Từ năm 2016 đến nay, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử phiên bản 1.0<sup>1</sup>, tạo cơ sở pháp lý thuận lợi cho việc triển khai Chính phủ điện tử của Bộ, triển khai xây dựng mới kết hợp với nâng cấp các ứng dụng nội bộ dùng chung như Hệ điều hành tác nghiệp eMolisa, Hệ thống thư điện tử công vụ, Cổng thông tin điện tử của Bộ, Cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ và nhiều ứng dụng, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu thuộc các lĩnh vực quản lý của Bộ.

<sup>1</sup> Quyết định số 2115/QĐ-LĐTBXH ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc phê duyệt kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, phiên bản 1.0

Một trong những giải pháp triển khai Chính phủ điện tử là việc xây dựng nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu... trong đó có việc kết nối các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia với NGSP. Năm 2020, Bộ đã hoàn thành xây dựng Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp Bộ LGSP, đảm bảo sẵn sàng kết nối với Hệ thống kết nối, liên thông các hệ thống thông tin ở Trung ương và địa phương NGSP. Bộ đã giao Trung tâm Thông tin là đơn vị đầu mối phối hợp với các bộ, ngành khác để kết nối, liên thông, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin. Đến nay, Bộ đã kết nối được với cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm, cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký kinh doanh, cơ sở dữ liệu về danh mục dùng chung, cơ sở dữ liệu về văn bản pháp quy...

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn những hạn chế, thách thức mà Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cần phải giải quyết trong thời gian tới như sau:

- Một số đơn vị thuộc Bộ chưa sử dụng hoặc sử dụng chưa triệt để Hệ điều hành tác nghiệp eMolisa trong việc gửi nhận văn bản điện tử. Việc ký số và gửi nhận văn bản điện tử lên Trục liên thông quốc gia vẫn chưa được thực hiện hoàn toàn.

- Số lượng dịch vụ công trực tuyến được triển khai ở mức độ 3 và mức độ 4 còn ít. Xếp hạng của Bộ trong các nội dung liên quan đến triển khai ứng dụng công nghệ thông tin còn ở mức trung bình.

- Các ứng dụng công nghệ thông tin trong các đơn vị trực thuộc Bộ được đầu tư ở giai đoạn 2016-2020 chủ yếu phục vụ công tác chuyên môn của từng đơn vị, từng lĩnh vực quản lý của Bộ. Các ứng dụng, CSDL mặc dù phù hợp và nằm trong Kiến trúc Chính phủ điện tử phiên bản 1.0 của Bộ nhưng chưa kết nối, chia sẻ thông tin và trao đổi dữ liệu với nhau. Các phần mềm ứng dụng được triển khai qua nhiều giai đoạn, có những phần mềm còn rời rạc, nhỏ lẻ. Việc duy trì, cập nhật thông tin còn chậm.

- Việc đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội còn phân tán, chưa đồng bộ. Nhận thức và sự quyết liệt vào cuộc trong việc ứng dụng công nghệ thông tin của một số đơn vị thuộc Bộ còn hạn chế.

## **PHẦN II**

### **NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

#### **I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006;

Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng số 86/2015/QH13 ngày 19/11/2015;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 14/4/2007 của Chính phủ về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 18/02/2017 của Thủ tướng chính phủ về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2020 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

Căn cứ Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường đảm bảo an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2323/BTTTT-THH ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao năng lực hiệu quả quản lý nhà nước; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận thông tin và sử dụng dịch vụ công trực tuyến của bộ, ngành; phát triển Chính phủ điện tử, hướng đến Chính phủ số.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### **2.1. Tăng cường năng lực hạ tầng, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin**

a) Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật phục vụ công tác ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ.

b) 100% Hệ thống công nghệ thông tin được triển khai giám sát, điều hành an toàn thông tin và được đảm bảo an toàn thông tin theo đúng cấp độ.

#### **2.2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ**

a) 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử.

b) Rút ngắn từ 30-50% thời gian họp, giảm tối đa việc sử dụng tài liệu giấy thông qua Hệ điều hành tác nghiệp của Bộ (eMolisa).

c) 100% hồ sơ công việc tại Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

d) 100% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo Quốc gia.

đ) 100% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng thường xuyên thư điện tử công vụ và Hệ điều hành tác nghiệp eMolisa trong công việc.

e) Ứng dụng chữ ký số cho 100% Hệ thống thư điện tử công vụ của Bộ và các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ; Ứng dụng chữ ký số cho các văn bản điện tử, các giao dịch của Bộ được thực hiện qua mạng.

g) Ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ.

### ***2.3. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp***

a) 100% giao dịch trên Cổng dịch vụ công trực tuyến và Hệ thống thông tin một cửa của Bộ được xác thực điện tử.

b) Cổng Dịch vụ công trực tuyến, Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội được kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng dịch vụ công Quốc gia.

c) Tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ giải quyết đạt ít nhất 50%.

d) 100% người dân và doanh nghiệp khi tham gia Hệ thống thông tin của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội được xác thực định danh điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp Chính quyền từ Trung ương đến địa phương.

đ) 60% Hệ thống thông tin của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã đưa vào vận hành, khai thác, kết nối, liên thông với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia; thông tin của người dân, doanh nghiệp đã được số hóa và lưu trữ tại các cơ sở dữ liệu quốc gia không phải cung cấp lại.

e) 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về giải quyết thủ tục hành chính.

### ***2.4. Phát triển dữ liệu***

a) Xây dựng, cập nhật, vận hành các cơ sở dữ liệu ngành Lao động – Thương binh và Xã hội.

b) 100% Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ được kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Bộ (LGSP).

c) Mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở thực hiện Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về việc quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.

## **2.5. Đào tạo, bồi dưỡng**

a) Hàng năm ít nhất 20% công chức, viên chức trong Bộ được đào tạo bồi dưỡng nâng cao kiến thức, kỹ năng về ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng số.

b) Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn bao gồm kỹ năng của cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin của Bộ, trong đó chú trọng về an toàn bảo mật, phân tích dữ liệu.

## **II. NHIỆM VỤ**

### **1. Hoàn thiện môi trường pháp lý**

a) Duy trì và cập nhật Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ.

b) Kiện toàn Ban chỉ đạo cải cách hành chính, Chính phủ điện tử và ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ.

c) Xây dựng các quy định, quy chế, hướng dẫn thu thập, cập nhật, chia sẻ, khai thác thông tin, dữ liệu, cơ sở dữ liệu chuyên ngành nhằm đảm bảo khả năng tiếp cận và sử dụng cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, người dân.

d) Xây dựng và triển khai Kế hoạch Chuyển đổi số của Bộ thực hiện Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” và Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

### **2. Phát triển hạ tầng kỹ thuật của Bộ**

a) Tiếp tục đầu tư nâng cao năng lực hạ tầng kỹ thuật đảm bảo phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ.

b) Tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin của Bộ dựa trên nền tảng công nghệ điện toán đám mây (Cloud Computing). Thực hiện chuyển đổi địa chỉ IPv4 sang địa chỉ IPv6 cho hệ thống mạng của Bộ.

c) Xây dựng Trung tâm điều hành (IOC) phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của Lãnh đạo Bộ. Nâng cấp và triển khai hệ thống Hội nghị truyền hình, Hệ thống điều hành trực tuyến, Hệ thống hội nghị trực tuyến, Hệ thống mạng Wifi của Bộ.

### **3. Phát triển nền tảng tích hợp, chia sẻ**

a) Duy trì, cập nhật nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP: Local Government Service Platform) của Bộ.

b) Đảm bảo kết nối thông suốt với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP).

c) Tổ chức chuẩn hóa cấu trúc, hệ thống hóa mã định danh, thực hiện số hóa dữ liệu và cung cấp danh mục dữ liệu đã được số hóa theo quy định để tổ

chức tích hợp, chia sẻ giữa các hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước đảm bảo dữ liệu được thu thập một lần.

d) Xây dựng và triển khai các giải pháp kỹ thuật để tích hợp một số cơ sở dữ liệu và Hệ thống thông tin (HTTT) thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ LĐTBXH.

#### **4. Phát triển dữ liệu và hệ thống thông tin**

a) Đẩy nhanh xây dựng, cập nhật, số hóa và đưa vào khai thác có hiệu quả các cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

b) Xây dựng và triển khai các đề án, dự án về hạ tầng, cơ sở dữ liệu thuộc lĩnh vực lao động, người có công và xã hội.

c) Xây dựng các ứng dụng để triển khai hệ thống thông tin đến cấp cơ sở, đảm bảo việc cập nhật dữ liệu được kịp thời cũng như việc truyền, nhận và quản lý dữ liệu được kịp thời và đồng bộ ở các cấp từ Trung ương đến địa phương.

#### **5. Phát triển các ứng dụng dịch vụ**

##### **5.1. Phát triển các ứng dụng nội bộ**

a) Nâng cấp và duy trì Hệ điều hành tác nghiệp (eMolisa), Hệ thống thư điện tử công vụ (@molisa.gov.vn).

b) Xây dựng, nâng cấp và duy trì các cơ sở dữ liệu, phần mềm ứng dụng tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ.

##### **5.2. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp**

a) Tiếp tục phát triển Cổng Thông tin điện tử của Bộ; Xây dựng và nâng cấp các Trang/Cổng thông tin điện tử, phần mềm chuyên ngành tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ, từng bước tích hợp các trang thông tin điện tử của các đơn vị thuộc Bộ với Cổng Thông tin điện tử của Bộ.

b) Duy trì và vận hành nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung cấp Bộ (LGSP), đảm bảo sẵn sàng kết nối với Hệ thống kết nối, liên thông các hệ thống thông tin ở Trung ương và địa phương.

c) Nâng cấp, hoàn thiện Cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ, tích hợp thêm các dịch vụ công trực tuyến của bộ, ngành vào Cổng dịch vụ công quốc gia, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến khác về lĩnh vực lao động, người có công và xã hội. Ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai chi trả chế độ an sinh xã hội cho các đối tượng qua ngân hàng.

d) Triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin nhằm tăng cường sự tham gia của người dân và doanh nghiệp trong hoạt động của cơ quan nhà nước; Ứng dụng công nghệ thông tin thu thập thông tin dư luận xã hội về các lĩnh vực quản lý nhà nước của bộ, ngành.

## **6. Đảm bảo an toàn thông tin**

a) Tăng cường năng lực bảo mật cho hệ thống công nghệ thông tin của Bộ bằng các thiết bị, phần mềm bảo mật. Triển khai chữ ký số cho các phần mềm ứng dụng và dịch vụ công trực tuyến của Bộ.

b) Thực hiện các phương án bảo mật cho HTTT cấp độ 3 của Bộ theo đúng hướng dẫn tại Thông tư số 03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về đảm bảo an toàn HTTT theo cấp độ.

## **7. Đào tạo, bồi dưỡng**

a) Tổ chức đào tạo, tập huấn ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức lồng ghép trong hoạt động thường xuyên hàng năm của Bộ theo nhu cầu của các nhóm đối tượng khác nhau.

b) Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn cho các cán bộ chuyên trách về an toàn thông tin, Chính phủ điện tử.

*(Một số nhiệm vụ trọng tâm triển khai Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021 – 2025 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội xem tại Danh sách kèm theo).*

## **III. GIẢI PHÁP**

### **1. Giải pháp về môi trường tổ chức, chính sách**

a) Đẩy mạnh hoạt động của Ban chỉ đạo cải cách hành chính, Chính phủ điện tử và ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ.

b) Kiện toàn chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của đơn vị chuyên trách công nghệ thông tin của Bộ, phát huy vai trò đơn vị chuyên trách công nghệ thông tin của Bộ trong việc tham mưu, kiểm tra, giám sát tình hình triển khai ứng dụng công nghệ thông tin tại các đơn vị thuộc Bộ.

c) Xây dựng mạng lưới đầu mối triển khai ứng dụng công nghệ thông tin tại các đơn vị, mỗi đơn vị cử 01 Lãnh đạo đơn vị và 01 chuyên viên tham gia đầu mối; Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin tại đơn vị.

### **2. Giải pháp về triển khai, vận hành**

a) Trung tâm Thông tin hướng dẫn cụ thể các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ về chương trình, kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ nhằm đảm bảo ứng dụng công nghệ thông tin đồng bộ.

b) Nghiên cứu trình Bộ ban hành thống nhất các quy chế, quy định chung về ứng dụng công nghệ thông tin chung của Bộ; các quy trình thu thập, cập nhật, xử lý, phân tích, tổng hợp và cung cấp thông tin từ địa phương đến trung ương trên phạm vi cả nước đối với các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ; Hình thành hệ thống thu thập thông tin cho các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu chuyên

ngành của Bộ và các đơn vị; Thực hiện chuẩn hóa, thống nhất các chỉ tiêu, dữ liệu đầu vào đối với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành của Bộ và các đơn vị.

c) Các đơn vị phối hợp với Trung tâm Thông tin từ khi lập báo cáo nghiên cứu khả thi, đề cương dự toán chi tiết, Trung tâm Thông tin có trách nhiệm đưa ra yêu cầu công nghệ đối với tất cả các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ.

#### **IV. NGUỒN KINH PHÍ**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021 – 2025 từ nguồn vốn ngân sách nhà nước hàng năm thông báo cho các đơn vị và các nguồn vốn hợp pháp khác.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Trung tâm Thông tin**

a) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ, Vụ Kế hoạch – Tài chính và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

b) Tổng hợp báo cáo Bộ và các cơ quan chức năng tình hình triển khai Kế hoạch theo quy định.

c) Xây dựng và trình Bộ Kế hoạch triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng hàng năm, thực hiện kiểm tra tình hình triển khai ứng dụng công nghệ thông tin tại các đơn vị thuộc Bộ theo chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ.

d) Thực hiện nhiệm vụ của đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin; chịu trách nhiệm đưa ra yêu cầu công nghệ đối với tất cả các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ; thẩm định kỹ thuật đối với các đề án, dự án ứng dụng công nghệ thông tin theo quy định, phân cấp của Bộ.

##### **2. Vụ Kế hoạch – Tài chính**

a) Trình Bộ bố trí kinh phí đảm bảo cho các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin theo Kế hoạch được phê duyệt tại Quyết định này.

b) Hướng dẫn các đơn vị quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021 – 2025 theo quy định hiện hành.

c) Thẩm định trình Bộ phê duyệt các Đề án, dự án, hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ theo chức năng nhiệm vụ được giao.

##### **3. Vụ Tổ chức cán bộ**

a) Trình Bộ kiện toàn Ban chỉ đạo cải cách hành chính, Chính phủ điện tử và ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ.

b) Tham mưu trình Bộ kiện toàn chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của đơn vị chuyên trách công nghệ thông tin của Bộ.

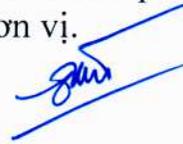
#### **4. Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ**

a) Phối hợp với Trung tâm Thông tin triển khai Kế hoạch; chủ động đề xuất các nội dung ứng dụng công nghệ thông tin trong phạm vi quản lý của đơn vị mình.

b) Chủ động xây dựng dự toán kinh phí hàng năm gửi Vụ Kế hoạch – Tài chính tổng hợp.

c) Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Thông tin trong quá trình xây dựng và triển khai phần mềm và ứng dụng, nhằm đảm bảo tính đồng bộ và khả năng tích hợp với Trung tâm Tích hợp dữ liệu của Bộ.

d) Cử 01 Lãnh đạo và 01 chuyên viên phụ trách đầu mối thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021 – 2025 tại đơn vị.



**BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH  
VÀ XÃ HỘI**

**DANH SÁCH MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH  
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN, PHÁT TRIỂN CHÍNH PHỦ SỐ VÀ BẢO ĐẢM AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG  
GIAI ĐOẠN 2021-2025 CỦA BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

*(Kèm theo Quyết định số 919 /QĐ-LĐTBXH ngày 10 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)*

<b>TT</b>	<b>Nhiệm vụ</b>	<b>Nội dung cụ thể</b>	<b>Đơn vị chủ trì</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>	<b>Thời gian triển khai</b>
1	Xây dựng Nghị định quy định về CSDL quốc gia về An sinh xã hội.	Xây dựng Nghị định quy định CSDL quốc gia về An sinh xã hội để triển khai Đề án xây dựng CSDL quốc gia về an sinh xã hội, ứng dụng công nghệ thông tin vào giải quyết chính sách an sinh xã hội đến năm 2020 và định hướng phát triển đến năm 2030.	Cục Bảo trợ Xã hội	Các đơn vị liên quan	Năm 2022
2	Xây dựng Thông tư thay thế Thông tư 35/2017/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2017 quy định quản lý, vận hành, khai thác và chia sẻ thông tin trên hệ thống CSDL về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.	Thông tư quy định quản lý, vận hành, khai thác và chia sẻ thông tin trên hệ thống CSDL về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.	Cục Quản lý lao động ngoài nước	Các đơn vị liên quan	Năm 2021

TT	Nhiệm vụ	Nội dung cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian triển khai
3	Hoàn thiện quy định, quy chế nhằm đảm bảo hệ thống công nghệ thông tin của Bộ được đầu tư, khai thác hiệu quả, hoạt động thông suốt	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng và ban hành Quy chế quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin tại Bộ.</li> <li>- Xây dựng và ban hành Quy chế đảm bảo an toàn thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ.</li> <li>- Xây dựng Quy chế quản lý, khai thác, vận hành Trung tâm Tích hợp dữ liệu.</li> </ul>	Trung tâm Thông tin, Vụ Kế hoạch – Tài chính	Các đơn vị liên quan	Giai đoạn 2021 - 2025
4	Duy trì và cập nhật Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng, cập nhật Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ phù hợp với Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam (phiên bản 2.0) đã được ban hành tại Quyết định số 2323/QĐ-BTTTT ngày 31/12/2019.</li> <li>- Cập nhật Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.</li> </ul>	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị liên quan	Hàng năm
5	Duy trì và cập nhật Bộ chuẩn trao đổi dữ liệu điện tử lĩnh vực lao động, người có công và xã hội.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng và ban hành Bộ chuẩn Trao đổi dữ liệu điện tử của Bộ.</li> <li>- Cập nhật và duy trì Bộ chuẩn Trao đổi dữ liệu điện tử của Bộ.</li> </ul>	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị liên quan	Hàng năm
6	Xây dựng Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển	Xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Bộ LĐTBXH hàng năm.	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị liên quan	Hàng năm

TT	Nhiệm vụ	Nội dung cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian triển khai
	Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng hàng năm của Bộ.				
7	Xây dựng và triển khai Kế hoạch Chuyển đổi số của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội	Xây dựng và triển khai Kế hoạch Chuyển đổi số của Bộ thực hiện Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” và Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị liên quan	Giai đoạn 2021-2025
8	Phát triển và duy trì hạ tầng kỹ thuật	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục đầu tư hiện đại hóa, nâng cao năng lực hạ tầng kỹ thuật đảm bảo phục vụ ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ.</li> <li>- Tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin của Bộ dựa trên nền tảng công nghệ điện toán đám mây (Cloud Computing). Thực hiện chuyển đổi địa chỉ IPv4 sang địa chỉ IPv6 cho hệ thống mạng của Bộ.</li> <li>- Xây dựng Trung tâm điều hành (IOC) phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của Lãnh đạo Bộ. Nâng cấp và triển khai hệ thống Hội nghị truyền</li> </ul>	Trung tâm Thông tin	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ	Nội dung cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian triển khai
		<p>hình, Hệ thống điều hành trực tuyến, Hệ thống hội nghị trực tuyến, Hệ thống mạng Wifi của Bộ.</p> <p>- Duy trì, vận hành hạ tầng kỹ thuật của Bộ và các đơn vị thuộc Bộ.</p>			
9	Phát triển nền tảng tích hợp, chia sẻ	<p>- Duy trì, cập nhật nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung - LGSP (Local Government Service Platform) của Bộ.</p> <p>- Đảm bảo kết nối thông suốt với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NGSP) để thực hiện xây dựng Chính phủ số.</p> <p>- Tổ chức chuẩn hóa cấu trúc, hệ thống hóa mã định danh, thực hiện số hóa dữ liệu và cung cấp danh mục dữ liệu đã được số hóa theo quy định để tổ chức tích hợp, chia sẻ giữa các hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước đảm bảo dữ liệu được thu thập một lần.</p> <p>- Xây dựng các cấu phần liên quan phục vụ việc tích hợp một số cơ sở dữ liệu và Hệ thống thông tin (HTTT) thuộc các lĩnh vực do Bộ LĐTĐ quản lý.</p>	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị liên quan	Giai đoạn 2021-2025

TT	Nhiệm vụ	Nội dung cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian triển khai
10	Xây dựng và trình Bộ phê duyệt Dự án Xây dựng Chính phủ điện tử và ứng dụng khoa học công nghệ mới vào quản lý điều hành và cung ứng dịch vụ công lĩnh vực lao động, xã hội, người có công.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ứng dụng công nghệ mới vào điều hành nội bộ, bao gồm xây dựng Trung tâm điều hành, ứng dụng trí tuệ nhân tạo.</li> <li>- Tái cấu trúc hạ tầng CNTT của Bộ, bao gồm xây dựng Molisa Cloud (nền tảng điện toán đám mây), đảm bảo an toàn bảo mật.</li> <li>- Triển khai xây dựng CSDL tích hợp của Bộ kết nối với CSDL quốc gia.</li> <li>- Đẩy mạnh cung cấp các dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ trực tuyến, bao gồm một cửa điện tử.</li> </ul>	Trung tâm Thông tin	Vụ Kế hoạch – Tài chính, Các đơn vị liên quan	Năm 2021 - 2025
11	Xây dựng các Hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng và triển khai các đề án, dự án về hạ tầng, cơ sở dữ liệu lĩnh vực lao động, người có công và xã hội.</li> <li>- Xây dựng các ứng dụng để triển khai hệ thống thông tin đến cấp cơ sở, đảm bảo việc cập nhật dữ liệu được kịp thời cũng như việc truyền, nhận và quản lý dữ liệu được kịp thời và đồng bộ ở các cấp từ Trung ương đến địa phương; Các ứng dụng khi xây dựng phải đáp ứng đầy đủ các chỉ tiêu phục vụ quản lý.</li> </ul>	Các đơn vị thuộc Bộ	Các đơn vị liên quan	Hàng năm

TT	Nhiệm vụ	Nội dung cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian triển khai
12	Phát triển dữ liệu.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng và cập nhật các CSDL ngành theo Quyết định số 634/QĐ-LĐTBXH ngày 02/6/2021 ban hành Danh mục CSDL ngành Lao động – Thương binh và Xã hội.</li> <li>- Đẩy nhanh xây dựng, cập nhật, số hóa và đưa vào khai thác có hiệu quả các cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.</li> <li>- Đảm bảo kết nối với nền tảng chia sẻ, tích hợp dữ liệu của Bộ (LGSP) và nền tảng chia sẻ, tích hợp dữ liệu Quốc gia (NGSP).</li> </ul>	Các đơn vị thuộc Bộ	Trung tâm Thông tin và các đơn vị liên quan	Giai đoạn 2021-2025
13	Phát triển các ứng dụng nội bộ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nâng cấp và duy trì Hệ thống điều hành tác nghiệp (eMolisa), thư điện tử công vụ (@molisa.gov.vn).</li> <li>- Xây dựng, nâng cấp và duy trì các phần mềm ứng dụng tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ.</li> </ul>	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ	Trung tâm Thông tin và các đơn vị liên quan	Thường xuyên
14	Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duy trì và phát triển Cổng Thông tin điện tử của Bộ; Xây dựng và nâng cấp các Trang/Cổng thông tin điện tử, từng bước tích hợp các trang thông tin điện tử của các đơn vị thuộc Bộ với Cổng Thông tin điện tử của Bộ.</li> </ul>	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị liên quan	Hàng năm

TT	Nhiệm vụ	Nội dung cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian triển khai
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả, toàn diện tại bộ phận một cửa, một cửa liên thông.</li> <li>- Nâng cấp Cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ, cung cấp bổ sung các dịch vụ công trực tuyến mới, tích hợp với Cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ.</li> <li>- Ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai chi trả chế độ an sinh xã hội cho các đối tượng qua ngân hàng.</li> <li>- Triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin nhằm tăng cường sự tham gia của người dân và doanh nghiệp trong hoạt động của cơ quan nhà nước; Ứng dụng công nghệ thông tin thu thập thông tin dư luận xã hội về các lĩnh vực quản lý nhà nước của bộ, ngành.</li> </ul>			
15	Đảm bảo an toàn thông tin	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng cường năng lực bảo mật cho hệ thống công nghệ thông tin của Bộ bằng các thiết bị, phần mềm bảo mật. Triển khai chữ ký số cho các phần mềm ứng dụng và dịch vụ công trực tuyến của Bộ.</li> <li>- Thực hiện các phương án bảo mật cho HTTT cấp độ 3 của Bộ theo đúng hướng dẫn tại Thông</li> </ul>	Trung tâm Thông tin	Các đơn vị liên quan	Thường xuyên

TT	Nhiệm vụ	Nội dung cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian triển khai
		<p>tư số 03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về đảm bảo an toàn HTTT theo cấp độ.</p> <p>- Xây dựng, duy trì và vận hành Trung tâm giám sát, điều hành an ninh mạng (SOC).</p>			
16	Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ; các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ.	<p>- Xây dựng và triển khai các Đề án, dự án và hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin.</p> <p>- Nâng cấp, duy trì và vận hành các hệ thống công nghệ thông tin.</p> <p>- Tích hợp các hệ thống công nghệ thông tin của các đơn vị vào hệ thống công nghệ thông tin chung của Bộ.</p>	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ	Trung tâm Thông tin và các đơn vị liên quan	Giai đoạn 2021-2025
17	Đào tạo nguồn nhân lực	Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn về Chính phủ điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin và an toàn bảo mật, khai thác và sử dụng HTTT, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 và làm việc trên môi trường mạng.	Các đơn vị thuộc Bộ	Trung tâm Thông tin và các đơn vị liên quan	Hàng năm

